TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC H** **TỈNH K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 37/2019/QĐST- DS	*Ngọc H, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2019/TLST-DS, ngày 09 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hàn Thị P; Địa chỉ: Tổ dân phố 7 thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh K

Bị đơn: Chị Trương Thị Ph (Tên thường gọi Trương Thị Q); Địa chỉ: Thôn Chả N, xã Đăk N, huyện Ngọc H, tỉnh K

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trương Thị Ph đồng ý trả cho chị Hàn Thị P số tiền 50.000.000đ *(Năm mươi triệu đồng).* Thời hạn trả nợ thành 06 lần, cụ thể các lần như sau.

Lần 1: Trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 28/10/2019

Lần 2: Trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngày 28/11/2019

Lần 3: Trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngày 28/12/2019

Lần 4: Trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngày 28/01/2020

Lần 5: Trả 4.000.000đ (Bôn triệu đồng) vào ngày 28/02/2020

Lần 6: Trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào ngày 28/03/2019

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho bên được thi hành án, thì bên được thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án và bên phải thi hành án phải trả lãi với số tiền trậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên. Nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí: Áp dụng Điều 144, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chị Trương Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000đ *(Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn nghìn đồng).* Trả lại cho trả lại cho chị Hàn Thị P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.354.000đ (Một triệu, ba trăm năm bốn nghìn nghìn đồng). Theo biên lai số: AA/2016/0000357 ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Lật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND huyện Ngọc H
- Các đương sự .
- TND tỉnh K.
- Chi cục THADS huyện Ngọc H
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn N